**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐẠO TẠO ĐÔNG TRIỀU**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC QUYẾT THẮNG**

**BÁO CÁO SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

*“Một số biện pháp rèn kỹ năng đọc diễn cảm cho học sinh lớp 3”*

Họ và tên: **Phan Thị Hà**

Ngày, tháng, năm sinh: 10/05/1990

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học Giáo dục Tiểu học

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên- Trường tiểu học Quyết Thắng

Đăng kí danh hiệu thi đua/hình thức khen thưởng: UBND Thị xã tặng

Giấy khen

*Đông Triều, tháng 4 năm 2022*

**Đ**

**Năm học 2021-2022**

**I. PHẦN MỞ ĐẦU**

**1. Lí do chọn đề tài**

Phân môn tập đọc không những là một phân môn thực hành mà còn là một phân môn quan trọng góp phần hình thành bốn kỹ năng cơ bản mà học sinh Tiểu học cần đạt tới. Nếu các phân môn tập viết chính tả, tập làm văn góp phần cơ bản để rèn luyện kỹ năng viết cho học sinh thì phân môn Tập đọc có nhiệm vụ cơ bản là luyện kỹ năng đọc cho học sinh. Năng lực đọc được tạo nên từ bốn kỹ năng cũng là bốn yêu cầu về chất lượng của đọc: đọc đúng, đọc nhanh (đọc lưu loát, trôi chảy) đọc có ý thức (thông hiểu được nội dung những điều mình đọc hay còn gọi là đọc hiểu) và đọc diễn cảm. Khi học sinh đọc tốt, viết tốt các em mới có thể tiếp thu được môn học khác một cách chắc chắn. Từ đó học sinh mới hoàn thiện được năng lực giao tiếp bằng ngôn ngữ của chính bản thân mình.

Vì vậy việc tìm hiểu nghiên cứu về Tập đọc ở góc độ nào cũng có ý nghĩa quan trọng và cấp bách. Như chúng ta đã biết ở Tiểu học trọng tâm của phân môn Tập đọc là vấn đề rèn đọc và đặc biệt đối với lớp 3 thì việc rèn đọc cho học sinh là một yêu cầu cơ bản. Vấn đề đó cấp thiết đòi hỏi người giáo viên tiểu học chúng ta còn phải xác định rõ yêu cầu nhiệm vụ để chú trọng hướng dẫn học sinh mang lại kết quả tốt.

Hiện nay việc dạy Tập đọc ở nhà trường Tiểu học đạt kết quả chưa cao, chưa thoả mãn với yêu cầu đặt ra. Đặc biệt chưa đáp ứng với chương trình giáo dục phổ thông 2018. Có thể có nhiều nguyên nhân như chương trình sách giáo khoa, phương pháp giảng dạy. Nhưng nguyên nhân cơ bản có lẽ vẫn là do sự phân bố thời gian không hợp lý. Nhiều giáo viên còn sa vào giảng văn, dành nhiều thời gian không hợp lý cho việc tìm hiểu bài. Do vậy thời gian dành cho luyện đọc (trọng tâm của phân môn) còn ít, ở phần luyện đọc nhiều giáo viên cho là dễ nhưng thực chất đây là phần khó khăn nhất, là phần trọng tâm giờ Tập đọc. Ở phần này giáo viên ít mắc lỗi về thao tác kỹ thuật song chưa chú ý đúng mức đến mặt âm thanh của ngôn ngữ, đặc biệt là ngữ điệu, chưa biết dạy như thế nào để phát huy tính tích cực, sáng tạo của học sinh. Đó là một trong những lý do khiến cho học sinh của chúng ta đọc và nói chưa tốt. Ở lớp 3 nội dung hướng dẫn đọc ở một số bài mới chỉ dừng lại những lưu ý phát âm đúng các từ ngữ hoặc âm thanh của Tiếng việt, chưa chú ý đầy đủ tới các phương diện (thao tác) khác nhằm tái hiện các tác phẩm hoặc khắc sâu kiến thức. Trong khi đó, đọc đối với học sinh lớp 3 ngoài việc phát âm đúng, học sinh phải đọc lưu loát từng đoạn và từng bài, biết ngắt nghỉ cho phù hợp theo thể thơ hay nội dung đọc. Bước đầu đọc diễn cảm được bài có cảm xúc, biết nhấn giọng ở những từ biểu cảm, gợi tả biết đọc rõ lời tác giả, lời nhân vật. Chính vì vậy cần phải có biện pháp để nâng hiệu quả "**Đọc diễn cảm**" nghĩa là biện pháp rèn đọc cho học sinh Tiểu học nói chung và đặc biệt đối với học sinh lớp 3 nói riêng.

Xuất phát từ những lí do chủ yếu nói trên tôi chọn *"Một số biện pháp rèn kỹ năng đọc diễn cảm cho học sinh lớp 3"* làm sáng kiến nghiên cứu khoa học của mình trong năm học 2021-2022 này.

**2. Mục đích nghiên cứu**

- Góp phần đổi mới phương pháp dạy học môn Tiếng Việt ở Tiểu học theo phương hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh, tăng cường hoạt động cá thể phối hợp với học tập giao lưu. Hình thành và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Giúp học sinh đọc đúng, đọc diễn cảm không chỉ trong nội dung một văn bản của tiết Tập đọc mà biết đọc diễn cảm bất kì một bài văn nào. Biết vận dụng đúng kiến thức, hiểu biết của mình trong giao tiếp hàng ngày để nói hay, nói đúng, mạnh dạn, tự tin và bình tĩnh trước tập thể.

- Giáo dục cho các em phát triển về trí tuệ, năng lực, phẩm chất để trở thành người công dân tốt, có phẩm chất tốt là một nhân cách của con người Việt Nam, đó là trí tuệ phát triển, ý chí cao cả và tình cảm đẹp. Trong tương lai biết lao động tạo ra của cải vật chất phù hợp với từng giai đoạn lứa tuổi các em.

- Giúp giáo viên khối 3 có một số kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học môn Tiếng Việt nhằm giúp học sinh phát triển các năng lực môn Tập đọc và để giờ học thêm hấp dẫn, gây hứng thú học tập.

- Giúp bản thân tự học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng thêm năng lực cảm thụ văn học.

**3. Thời gian, địa điểm:**

- Thời gian: Từ tháng 9 năm 2021 đến tháng 4 năm 2022

- Địa điểm: Trường tiểu học Quyết Thắng

**4. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu**

- Áp dụng các biện pháp kĩ năng rèn đọc diễn cảm để phát triển năng lực môn Tiếng Việt cho học sinh lớp 3 ở trường Tiểu học Quyết Thắng.

**5. Đóng góp mới về mặt thực tiễn**

Việc rèn kỹ năng đọc diễn cảm cho học sinh lớp 3, tôi thấy việc làm này thật là cần thiết, giúp khả năng tư duy, suy luận cũng được phát triển. Đặc biệt, nếu trước đây học sinh thường tỏ ra chán nản, không mấy hứng thú với phần luyện đọc, luyện đọc diễn cảm. Qua quan sát tôi thấy học sinh thật sự chăm chú và hứng thú hơn khi đọc. Các em còn tham gia thảo luận sôi nổi về các đọc .

Việc tạo ra hứng thú học tập, niềm say mê đọc ở các em cũng là một trong những mục tiêu quan trọng hàng đầu của hoạt động dạy học nói chung và dạy học tập đọc nói riêng. Bản thân tôi cũng cảm thấy tự tin hơn nhiều, không còn lúng túng khi tổ chức các hoạt động học tập cho các em. Qua mỗi bài đọc hay tác phẩm văn học ngoài việc đọc đúng đọc hay học sinh còn cảm nhận được cái hay cái đẹp hay ý nghĩa giáo dục hoặc những thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm đến bạn đọc. Qua đây bản thân mỗi giáo viên cũng ,người giáo viên khi dạy môn Tiếng Việt nói chung,phân môn Tập đọc nói riêng,cần phải thay đổi hình thức giảng dạy,tìm một số biện pháp tích cực để rèn đọc diễn cảm các văn bản trong sách giáo khoa hay nói rộng hơn là đọc tốt tất cả các văn bản khi gặp.

**II. PHẦN NỘI DUNG**

**Chương 1: Tổng quan**

**1. Cơ sở lí luận**

Môn Tiếng Việt ở trường Tiểu học có nhiệm vụ hình thành năng lực hoạt động ngôn ngữ cho học sinh. Năng lực hoạt động ngôn ngữ được thể hiện trong bốn dạng hoạt động tương ứng với bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết. Đọc là quá trình chuyển dạng hình thức chữ viết sang lời nói có âm thanh và thông hiểu nó( ứng với hình thức đọc thành tiếng ) là quá trình chuyển trực tiếp từ hình thức chữ viết thành các đơn vị nghĩa không có âm thanh (ứng với đọc thầm).Đọc không chỉ là việc giải quyết bộ mã gồm hai phần chữ viết và âm thanh ( ứng với đọc thầm). Đọc không chỉ là việc giải quyết bộ mã gồm hai phần chữ viết và âm thanh, nghĩa là nó không chỉ sự “đánh vần” lên thành tiếng theo đúng ký hiệu chữ viết mà đọc còn là quá trình nhận thức để có khả năng thông hiểu những gì được đọc.Đó là một hoạt động nhận tin, hoạt động chỉ xảy ra khi người đọc nắm được chữ viết là dùng mắt và cơ quan thị giác chuyển các ký hiệu trong văn bản thành dòng âm thanh,ngôn ngữ (***vang lên trong không khí hoặc trong đầu*).**Sau đó các thao tác tư duy xảy ra giúp người đọc thông hiểu nội dung chứa trong văn bản.Như vậy đọc là hoạt đông trí tuệ phức tạp mà cơ sơ là việc tiếp nhận thông tin bằng chữ viết dựa vào họat động của cơ quan thị giác.Nó được xem như một hoạt đông lời nói trong đó có các :

- Tiếp nhận dạng chữ viết của từ.

- Chuyển dạng thức chữ viết thành âm thanh.

- Thông hiểu những gì được đọc.

Kỹ năng đọc là một kỹ năng phức tạp đòi hỏi, có một quá trình tập luyện lâu dài.Các em phải bắt đầu bằng giai đoạn học vần, đó là sự phân tích chữ cái và đọc từng tiếng. Từ cuối lớp 1và đầu lớp 2 trở đi, học sinh bắt đầu đọc tổng hợp, tiếp nhận từ bằng thị giác và phát âm gần như trùng với nhận thức ý nghĩa.Việc đọc ngày càng được tự động hoá ở các lớp sau, khi đó người đọc càng chú ý nhiều đến việc chiếm lĩnh văn bản ***(nội dung các sự kiện,cấu trúc,chủ*** ***đề…).***Đến lớp 3 ngoài việc đọc đúng giáo viên cần hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm để cảm nhận cái hay cái đẹp của văn bản.

       + Đọc diễn cảm là ngắt, nghỉ hợp lí, giọng đọc phù hợp với từng nội dung, câu đọc, bài đọc, thể hiện nội tâm trong từng lời nói nhân vật hay nội tâm toàn bộ bài đọc. Các kĩ năng đọc tác động tích cực qua lại lẫn nhau vì vậy trong dạy học không thể xem nhẹ yếu tố nào.

- Phân môn tập đọc còn hình thành ở các em phương pháp và thói quen làm việc với văn bản, giúp các em thấy được lợi ích của việc đọc trong học tập và cuộc sống.

- Ngoài ra, phân môn Tập đọc còn có nhiệm vụ:

+ Làm giàu kiến thức về ngôn ngữ, đời sống và kiến thức văn học cho học sinh.

+ Phát triển ngôn ngữ và tư duy cho học sinh.

+ Giáo dục tư tưởng, đạo đức, thị hiếu thẩm mĩ cho học sinh.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Chương trình phân môn Tập đọc lớp 3 gồm 70 tiết/ 35 tuần, mỗi tuần có 3 tiết học.

Nguyên tắc và phương pháp dạy học sinh rèn đọc: Mỗi tiết tập đọc đều có hai phần đó là Luyện đọc và Tìm hiểu nội dung bài, hai phần này luôn có mối quan hệ tương hỗ khăng khít. Phần Luyện đọc giúp học sinh đọc tốt văn bản, để hiểu và cảm thụ được nội dung, cái hay cái đẹp trong mỗi bài tập đọc.

Trong quá trình rèn đọc giáo viên cần sử dụng tốt một cách linh hoạt các phương pháp khác nhau để phù hợp với từng đối tượng học sinh. Khi hướng dẫn học sinh rèn đọc trước hết hướng dẫn học sinh đọc đúng, đọc đúng tiếng, từ, đọc đúng tiết tấu ngắt hơi đúng chỗ, đúng ngữ điệu câu từ đó giúp học sinh đọc đúng.

Nhìn chung tất cả giáo viên đều rất coi trọng giờ Tập đọc, thời gian dành cho phần luyện đọc là chủ yếu. Thông thường khi dạy phần luyện đọc một số giáo viên chưa coi trọng việc rèn những lỗi phát âm sai ở địa phương đặc biệt là cách phát âm sai tất cả các dấu thanh vì cho rằng lỗi đó không sửa được của học sinh. Phần đọc diễn cảm thì quá yếu, hầu như không thực hiện được phần đọc diễn cảm.

Tuy nhiên nhiều năm nay Bộ giáo dục và đào tạo đã liên tục chỉ đạo đổi mới phương pháp song sự chuyển biến trong phương pháp dạy học của giáo viên đang còn chậm. Kiểu dạy học thuyết giảng đã trở thành nếp nghĩ, nếp làm của nhiều giáo viên trong nhà trường. Thực hiện dạy Tập đọc theo phương pháp mới đòi hỏi giáo viên phải từ bỏ một số thói quen không thích hợp như: Tham giảng bài, nói dài dòng. Ngại sử dụng phương tiện dạy học, bệnh nói nhiều, dàn trải. Trong thực tế giảng dạy việc tổ chức cho học sinh đọc từ, đọc câu, đọc đoạn là rất phù hợp với lớp 2, 3. Việc luyện đọc từ khó, giảng từ của giáo viên còn nhiều bất cập, nên giờ học đã kết thúc mà có khi học sinh chưa được tìm hiểu cái hay, cái đẹp, cái dí dỏm trong nội dung bài tập đọc hoặc giáo viên tham nói, tham giảng từ dài dòng mà học sinh không được luyện đọc bài. Được trực tiếp giảng dạy và qua dự giờ đồng nghiệp tôi nhận thấy tình trạng này diễn ra không phải là ít. Người giáo viên cần làm gì? Làm như thế nào? để tiết học nhẹ nhàng, đem lại hiệu quả cao trong giảng dạy Tập đọc là điều tôi còn băn khoăn, trăn trở. Thông qua giảng dạy tôi đã tìm tòi, học hỏi kinh nghiệm đồng nghiệp và một phần những việc làm mà bản thân đã khám phá ra trong giảng dạy với một mong muốn tìm ra các biện pháp rèn đọc cho học sinh lớp 3 để nâng cao hiệu quả giờ tập đọc. Đây chính là lí do khiến tôi chọn đề tài “ Một số biện pháp rèn kỹ năng đọc diễn cảm cho học sinh lớp 3” để nghiên cứu trong năm học này.

**Chương 2: Nội dung vấn đề nghiên cứu**

**1. Thực trạng**

**1.1. Khảo sát thực trạng**

Thực tế qua khảo sát chất lượng đầu năm của học sinh tôi nhận thấy rằng học sinh phát âm sai quá nhiều, phổ biến là sai các phụ âm đầu vần và dấu thanh.Trong đó phổ biến là các phụ âm đầu như ***l/n;ch/***tr;***s/x*** và các dấu thanh hỏi , ngã. Ngoài ra các em chưa biết đọc diễn cảm, giọng đọc còn đều, chưa biết thể hiện lên giọng hoặc hạ giọng, đôi khi còn kéo dài giọng ở các câu thơ, câu văn khiến người nghe không cảm nhận được cái hay của bài văn, bài thơ đó.

Các lỗi học sinh thường mắc là :

***a) Đọc sai do phát âm hoặc tư có vần khó:***

- l/n: lan/nan; lữ/nữ;nước/lước.

- ch/tr:trẻ/chẻ; trong/chong.

- s/x; xuống/xuống;song/xong.

- **?/~:** quả ổi/quả ủi.

- Quay/quai; quyên/quên; quanh/quoanh.

***b)*** ***Đọc nhầm, lẫn lộn các dấu thanh:***

- Lỗi do đọc nhầm dấu huyền thành dấu sắc và ngược lại: cùng/cúng.

- Lỗi do đọc nhầm dấu ngã thành dấu sắc và ngược lại:cũng/cúng.

***c) Đọc bớt tiếng hoặc thêm tiếng:***

Ví dụ 1: Bài “Các em nhỏ và cụ già”- SGK Tiếng Việt lớp 3 tập 1 trang 26 có câu: “*Mặt trời đã lùi dần về chân núi phía tây. Đàn sếu đang sải cánh trên cao*.” Rất nhiều học sinh đọc như sau: “*Mặt rời đã lùi dần về****phía****chân núi phía tây*. *Đàn sếu đang sải cánh trên cao.*”Học sinh đã tự thêm từ “*phía*” vào câu văn.

***d) Đọc không biết ngắt giọng ,nhấn giọng phù hợp:***

Giáo viên hướng dẫn cho học sinh đọc ngắt hơi sau dấu phẩy hoặc sau các cụm từ, nghỉ hơi sau dấu chấm. Giọng đọc rõ ràng, phát âm chuẩn.

Ví dụ: Bài “Nhớ lại buổi đầu đi học” - SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập l trang 51. Hướng dẫn học sinh ngắt, nghỉ hơi như sau: *Hằng năm, cứ vào****cuối thu****, lá ngoài đường rụng nhiều, lòng tôi lại****náo nức*** *những kỉ niệm****mơn man****của buổi tựu trường. Tôi quên thế nào được những cảm giác trong sáng ấy* ***nảy nở****trong lòng tôi như mấy cánh hoa tươi* ***mỉm cười****giữa bầu trời quang đãng.*

***e) Đọc phân vai còn lúng túng***

Học sinh chưa biết cách phân biệt giọng đọc từng lời nhân vật.

Ví dụ: Bài “Người liên lạc nhỏ”- SGK Tiếng Việt lớp 3 tập l trang 112. Giáo viên hướng dẫn cho học sinh đọc diễn cảm thể hiện giọng đọc qua từng đoạn:

- Hướng dẫn học sinh đọc phân biệt lời người dẫn chuyện, bọn giặc, Kim Đồng, ông Ké, nhằm luyện đọc diễn cảm cho học sinh.

- Lời ông Ké thân mật, vui vẻ: *Nào bác cháu ta lên đường*!

- Lời Kim Đồng trong đoạn đóng kịch để lừa lũ giặc: bình tĩnh, thản nhiên, không hề tỏ ra bối rối, sợ sệt khi trả lời bọn lính *(Đón thầy mo về cúng cho mẹ ốm*); tự nhiên, thân tình khi gặp ông Ké (*Già ơi! Ta đi thôi! Về nhà cháu còn xa đấy!*)

Đọc câu văn: *Mắt giặc tráo trưng mà hóa thong manh* (giọng giễu cợt bọn giặc; đọc câu miêu tả “*Những tảng đá ven đường sáng hẳn lên như vui trong nắng sớm*”, với giọng vui.

Trong tiết học, giáo viên giữ vai trò tổ chức hướng dẫn học sinh luyện đọc

và tìm hiểu bài; giáo viên nghe và sửa chữa cách đọc của từng học sinh nhưng không áp đặt và gò ép.

***f)*** ***Đọc mà không hiểu nội dung:***

Có nhiều học sinh sau khi đọc xong nội dung một bài văn hay bài thơ ,có khi đọc một câu văn, một đoạn nhưng không hiểu nội dung đó là gì, thậm trí có lúc còn đọc rất nhiều lần.

***\* Nguyên nhân dẫn đến việc đọc sai:***

1. Đối với giáo viên:

+ Do chất lượng đọc của giáo viên còn ngọng dấu thanh và cách phát âm chưa chuẩn do ảnh hưởng của phương ngữ.

+ Do còn coi nhẹ việc rèn đọc diễn cảm cho mình và cho học sinh.

+ Trong giờ Tập đọc chưa chú trọng đến khâu luyện phát âm và hướng dẫn luyện cách ngắt, nghỉ, nhấn giọng chưa hợp lí.

+ Chưa giảng sâu nội dung bài Tập đọc, nhấn mạnh tính cách nhân vật, chưa hướng dẫn cụ thể cách đọc giọng kể như thế nào, giọng nhân vật ra làm sao. Do đó học sinh không định hình được cách thay đổi giọng điệu cho phù hợp với nội dung đọc, chưa thực sự gây hứng thú cho học sinh.

+ Do giáo viên chưa thực sự tâm huyết rèn đọc cho học sinh ở mọi lúc, mọi bài học cho học sinh.

+ Do giáo viên chưa động viên, khích lệ kịp thời cho học sinh.

+ Do chưa nắm và phân biệt đúng cách đọc các âm vần và thanh điệu.

+ Do ảnh hưởng của gia đình, của phương ngữ.

+ Do ngọng bẩm sinh.

+ Do các em chưa có ý thức luyện đọc.

+ Do chưa nắm rõ qui tắc ngắt, nghỉ hơi.

+ Do chưa biết cách thể hiện giọng đọc.

+ Do đọc diễn cảm các em còn ngượng ngùng xấu hổ.

**2. Các giải pháp**

Từ thực trạng nêu trên, tôi mạnh dạn nghiên cứu và áp dụng các giải pháp như sau:

**2. 1. Biện pháp 1: Rèn đọc dựa trên từng nhóm đối tượng học sinh**

Trong dạy học nói chung, phân hóa từng nhóm đối tượng học sinh là việc làm hết sức cần thiết để có phương pháp và hình thức dạy học hợp lí. Đối với việc rèn đọc cho học sinh cũng vậy, có những em đọc chậm, chưa trôi chảy thì yêu cầu đối với các em lại khác, có những em đọc khá tốt, trôi chảy thì lại yêu cầu ở mức cao hơn.

***\* Đối với học sinh đọc chậm, phát âm chưa đúng***

- Giáo viên xếp học sinh ngồi đầu bàn phân nhóm học sinh dễ lẫn để tiện việc rèn đọc cho học sinh.

- Giáo viên cần hướng dẫn các em đọc theo hình thức cá nhân; luyện đọc tiếng khó, từ khó nhiều lần để học sinh đọc đúng.

- Giáo viên hướng dẫn rèn luyện đọc nhiều lần để các em làm quen với mặt chữ.

- Ngoài việc đọc đúng giáo viên cần xây dựng nếp học, thói quen đọc tiếp sức câu, đoạn.

- Giáo viên tổ chức cho học sinh khá, giỏi kèm thêm học sinh đọc chậm chưa phát âm đúng trong giờ Tập đọc (hoặc trong khi đọc sách ở Thư viện).

- Giáo viên vận dụng phương pháp luyện đọc theo mẫu, yêu cầu học sinh nghe và nhìn; giáo viên đọc mẫu thật chuẩn, học sinh chú ý nghe và nhìn miệng giáo viên để đọc theo. Biện pháp này giáo viên cần giảng, phân tích một cách đơn giản khi học sinh phát âm để phát âm đúng: x⁄s; r/d/gi ; ch/tr ; l/n...để học sinh nhận diện nhằm khắc sâu trí nhớ cách đọc đúng.

Ví dụ: phát âm “*ưutiên* ” chứ không phải “*iu tiên* ”; “*nỗi buồn*” chứ không phải “*nổi buồn*”. Hướng dẫn học sinh phát âm đúng thanh hỏi, ngã

***\* Đối với học sinh ngắt nghỉ hơi chưa hợp lí***

- Giáo viên hướng dẫn cho học sinh đọc ngắt hơi sau dấu phẩy hoặc sau các cụm từ, nghỉ hơi sau dấu chấm. Giọng đọc rõ ràng, phát âm chuẩn.

Ví dụ: Bài “Nhớ lại buổi đầu đi học” - SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập l trang 51. Hướng dẫn học sinh ngắt, nghỉ hơi như sau: *Hằng năm, / cứ vào****cuối thu****, / lá ngoài đường rụng nhiều, / lòng tôi lại****náo nức****/ những kỉ niệm****mơn man****của buổi tựu trường.// Tôi quên thế nào được những cảm giác trong sáng ấy /****nảy nở****trong lòng tôi / như mấy cánh hoa tươi /****mỉm cười****giữa bầu trời quang đãng.//*

- Với các bài thơ giáo viên lưu ý các con cách ngắt hơi, nghỉ hơi theo nhịp thơ.

Ví dụ: Trong bài thơ “Bận”- SGK Tiếng Việt lớp 3 tập 1 trang 59. Ngoài

việc đọc đúng, chính xác, giáo viên cần chú ý hướng dẫn học sinh cách nhấn giọng và ngắt nhịp giữa các dòng thơ đúng chỗ và thể hiện giọng đọc đúng với nội dung.

*Trời thu /****bận****xanh/                 Còn con /****bận****bú /*

*Sông Hồng /****bận****chảy/            Bận ngủ /****bận****chơi /*

*Cái xe /****bận****chạy /****Bận/****tập khóc cười /*

*Lịch****bận****tính ngày.//****Bận****/ nhìn ánh sáng. //*

Với bài này đọc với giọng vui, khẩn trương, thể hiện sự bận rộn của mọi vật, mọi người. Giáo viên sử dụng phương pháp luyện đọc theo mẫu. Giáo viên đọc mẫu, học sinh theo dõi, đọc lại.

***\* Đối với học sinh đọc vẹt, chưa hiểu nội dung***

- Giáo viên yêu cầu học sinh chuẩn bị bài trước ở nhà, tìm hiệu nội dung của bài theo từng câu hỏi ở sách giáo khoa.

- Giáo viên cần rèn cho học sinh kĩ năng đọc thầm. Đây là hình thức đọc hiểu mà đòi hỏi học sinh phải có tính tự giác. Trước khi cho học sinh đọc thầm, giáo viên cần giao nhiệm vụ cụ thể cho học sinh nhằm định hướng rõ việc đọc - hiểu (đoạn văn hay khổ thơ nào, đọc để biết, hiểu, nhớ hay suy nghĩ để trao đổi về điều gì,...)

***\* Đối với học sinh đọc lưu loát, trôi chảy***

Bên cạnh việc rèn học sinh đọc chưa tốt, giáo viên không thể quên các em đã đọc được mà cần nâng từ mức độ đọc khá lên đọc tốt.

Ngoài việc đọc đúng, giáo viên cần phải xây dựng cho học sinh có thói quen đọc tiếp sức đoạn và tự giác học tập, phát huy tính tích cực trong học tập. Tạo mọi điều kiện để học sinh được tham gia vào tiết học (trả lời câu hỏi, phát biểu về nghĩa của từ, mở rộng từ, tìm từ cùng nghĩa, trái nghĩa, đặt câu,...). Đề xuất cách đọc diễn cảm sau khi hiểu từ, hiểu nghĩa; biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của bạn, được rèn đọc đúng và diễn cảm, tham gia các trò chơi, luyện đọc, đọc theo cách phân vai.

Ví dụ: Bài “Người liên lạc nhỏ”- SGK Tiếng Việt lớp 3 tập l trang 112. Giáo viên hướng dẫn cho học sinh đọc diễn cảm thể hiện giọng đọc qua từng đoạn:

- Hướng dẫn học sinh đọc phân biệt lời người dẫn chuyện, bọn giặc, Kim Đồng, ông Ké, nhằm luyện đọc diễn cảm cho học sinh.

- Lời ông Ké thân mật, vui vẻ: *Nào bác cháu ta lên đường*!

- Lời Kim Đồng trong đoạn đóng kịch để lừa lũ giặc: bình tĩnh, thản nhiên, không hề tỏ ra bối rối, sợ sệt khi trả lời bọn lính *(Đón thầy mo về cúng cho mẹ ốm*); tự nhiên, thân tình khi gặp ông Ké (*Già ơi! Ta đi thôi! Về nhà cháu còn xa đấy!*)

Đọc câu văn: *Mắt giặc tráo trưng mà hóa thong manh* (giọng giễu cợt bọn giặc; đọc câu miêu tả “*Những tảng đá ven đường sáng hẳn lên như vui trong nắng sớm*”, với giọng vui.

Trong tiết học, giáo viên giữ vai trò tổ chức hướng dẫn học sinh luyện đọc

và tìm hiểu bài; giáo viên nghe và sửa chữa cách đọc của từng học sinh nhưng không áp đặt và gò ép.

***\* Đối với học sinh đọc hay (diễn cảm)***

Giáo viên cần cho học sinh khá giỏi đọc mẫu để phát huy năng lực đọc cho các em.

Giáo viên khuyến khích cách đọc sáng tạo của học sinh, tránh áp đặt một cách đọc theo khuôn mẫu.

Sau khi tìm hiểu nội dung bài, giáo viên cần mở rộng nội dung bài; đặt câu hỏi mở rộng phù hợp với nội dung bài để học sinh suy nghĩ, phán đoán, tạo cho học sinh có cơ hội phát huy năng lực tìm tòi, sáng tạo trong học tập. Có thể ra thêm về biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong văn bản đọc từ đó giúp các em hình thành và phát triển năng lực đọc trong các lớp học trên.

**2.2. Biện pháp 2: Rèn kĩ năng đọc đúng cho học sinh**

Yêu cầu cần đạt của môn Tập đọc là luyện đọc nên rèn cho học sinh đọc đúng, đọc trôi chảy là mục tiêu đầu tiên của tiết học.Vì vậy đây là giải pháp đầu tiên mà tôi áp dụng và áp dụng trong tất cả các giờ tập đọc.

***\* Rèn phát âm đúng từ chứa tiếng khó***

Để rèn luyện cho học sinh phát âm chuẩn giáo viên phải hướng dẫn học sinh phát hiện lỗi và sửa lỗi cho học sinh. Giáo viên cần nắm được cụ thể học sinh nào hay phát âm sai và sai ở chỗ nào để kịp thời sửa chữa.

Rèn cho học sinh có ý thức nói và đọc thật đúng, chuẩn. Luôn luôn nhắc nhở các em rèn đọc đúng không chỉ trong các tiết rèn đọc mà cả trong các giao tiếp hàng ngày.

Trong giờ tập đọc giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh kèm cặp nhau đọc, đọc trong nhóm, giáo viên yêu cầu học sinh đọc tốt kèm cho học sinh đọc chưa tốt. Nhắc nhở các em cùng bảo nhau có ý thức phát âm đúng trong mọi tình huống. Tập cho học sinh quan sát lời nói của giáo viên, của bản thân mình để đọc, nói cho đúng. Trong các giờ Tập đọc giáo viên gọi học sinh đọc khá, tốt đọc bài và yêu cầu các em đọc thầm theo, tìm những tiếng khó đọc, các phụ âm hay đọc sai. Gọi học sinh phát hiện và phát âm giáo viên kết luận và sửa lại cách phát âm cho các em.

Ví dụ: Trong lớp có nhiều em khi đọc luôn phát âm sai âm “*n*” thành “*l*”.Trường hợp này giáo viên gọi học sinh khá phát âm chuẩn đọc trước, các em phát âm sai nghe, đọc lại, đọc nhiều lần cho đến khi đọc đúng.Trong những tiết học khác, giáo viên cho các em đó đọc nội dung hoặc yêu cầu của bài, chú ý xem các em đó có mắc lỗi nữa không để kịp thời uốn nắn hoặc sửa chữa.

***\* Rèn đọc đúng câu, đoạn văn***

Để đọc đúng, đọc hay các câu văn dài, đoạn văn tiêu biểu,...giáo viên phải nói đến tiêu chí cường độ và tư thế khi đọc, tức là rèn đọc to, đọc đàng hoàng. Cho học sinh biết khi mình đọc thành tiếng là người đọc có thể đọc cho mình hoặc cho người khác hoặc cho cả hai.

Trong các giờ tập đọc, kể chuyện giáo viên chú ý nhận xét sửa sai cho học sinh về cách đọc, cách kể chuyện thật chu đáo để làm cơ sở cho việc đọc bài mới được tốt hơn.Khi đọc nối tiếp câu phát hiện ra học sinh nào chưa đúng cần sửa chữa ngay.Khi đọc phải diễn cảm được ý trọn vẹn, không được bỏ ngỏ.

Khi đọc nối tiếp đoạn theo tôi nên cho các em một số câu hỏi gợi mở để các em thảo luận tìm ra cách đọc cho mỗi đoạn (hoặc giọng đọc của các nhân vật) sau đó giáo viên sẽ là người chốt lại cách đọc. Khi đọc đoạn gọi một học sinh đọc, gọi học sinh nhận xét bạn và đọc lại, chú ý đọc ngắt, nghỉ và nhấn giọng ở các từ ngữ gợi tả, gợi cảm cho phù hợp.

Ví dụ: Bài “Cậu bé thông minh”- SGK Tiếng Việt 3 Tập 1 Trang 4. Sau đây là cách đọc một số câu:

*Ngày xưa,/ có một ông vua muốn tìm người tài ra giúp nước.// Vua hạ lệnh cho mỗi làng trong vùng nọ/ nộp một con gà trống biết đẻ trứng,/ nếu không có thì cả làng phải chịu tội.// ( giọng đọc chậm rãi).*

*Cậu bé kia,/ sao dám đến đây làm****ầm ĩ****? // (đọc với giọng oai nghiêm). Thằng bé này láo, / dám****đùa****với trẫm! / Bố ngươi là****đàn ông****thì****đẻ****sao được?// (giọng bực tức, lên giọng ở cuối câu).*

*Muôn tâu, / vậy sao Đức vua lại hạ lệnh cho làng con/ phải nộp gà trống biết đẻ trứng ạ? // (Đọc với giọng thể hiện sự lễ phép, bình tĩnh, tự tin).*

    - Giáo viên cho học sinh đọc nối tiếp đoạn, yêu cầu cả lớp lắng nghe và tìm câu dài, khó đọc.

- Sau khi học sinh phát hiện được câu dài, khó đọc giáo viên ghi vào bảng phụ rồi gọi 1, 2 học sinh đọc.

          Giáo viên tổ chức cho học sinh nhận xét thông qua hệ thống câu hỏi gợi ý: Em nào có ý kiến khác? Bạn đọc như thế nào? ... Mời một vài em đọc lại.

          Học sinh đọc và ngắt hoặc nghỉ hơi để các bạn khác nhận xét bổ sung và giáo viên thống nhất cách đọc.

          Nhằm luyện kĩ năng đọc thầm và tập trung theo dõi người khác đọc để phối hợp nhịp nhàng khi đọc lời nhân vật tôi cho học sinh thi đọc phân vai. Với bài tập đọc có lời nhân vật tôi thường dành 2 – 3 phút cho các em thi đọc.

          Ví dụ: Bài “Cuốn sổ tay” – SGK Tiếng Việt 3 – Tập 2

          - Giáo viên chia lớp thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm có 4 em. Yêu cầu các em đọc theo hình thức phân vai. Giáo viên mời 1 nhóm đọc trước lớp, cả lớp lắng nghe và nhận xét cách đọc của từng nhân vật sau đó 2 đến 3 nhóm thi đọc để chọn ra nhóm, cá nhân đọc hay nhất.

          Trong giờ dạy giáo viên cũng đừng quên nhận xét, tuyên dương, khen ngợi những em đọc tốt để khuyến khích các em đọc tốt hơn nữa ở những tiết học sau.

***\* Rèn đọc lưu loát, trôi chảy toàn bài***

Giáo viên cũng nên cho những em học sinh này luyện đọc cá nhân nhiều lần, đọc cả yêu cầu bài tập hoặc nội dung ở những môn học khác như Toán, Tập làm văn, Luyện từ và câu,...

Qua mỗi lần tiến bộ của các em giáo viên đừng quên dành những lời khen, động viên khích lệ các em dù đó chỉ là kết quả nhỏ, vì đó là những thành công ban đầu của các em mà mỗi giáo viên cần trân trọng.

**2.3. Biện pháp 3: Giúp học sinh hiểu nghĩa của từ và bước đầu rèn đọc hay (diễn cảm)**

**\* Rèn học sinh đọc kết hợp với giải nghĩa của từ**

Ở lớp 3, phần giải nghĩa từ khó được giải nghĩa song song cùng với bước luyện đọc hoặc đan xen vào phần tìm hiểu nội dung bài. Việc các em hiểu nghĩa của từ cũng là biện pháp giúp học sinh đọc đúng, diễn cảm và cảm thụ được các văn bản phát triển vốn từ.

Có rất nhiều cách để giáo viên giải nghĩa từ cho học sinh vừa dễ nhớ, vừa dễ hiểu và luyện đọc đúng sau khi đã hiểu nghĩa của từ. Giáo viên có thể chọn nhiều cách để giải nghĩa: giải nghĩa bằng từ điển; bằng từ đồng nghĩa, bằng từ trái nghĩa; bằng hình ảnh, vật thật; bằng cách mô tả hoặc bằng cách đặt câu với từ cần giải nghĩa.

Ví dụ 1: Khi các em luyện đọc bài “Cuốn sổ tay”, để giải nghĩa từ “diện tích” tôi giúp các em hiểu từ mới này bằng cách đọc giải nghĩa trong sách giáo khoa: “diện tích” nghĩa là bề mặt của sự vật.

Ví dụ 2: Hoặc khi giải nghĩa từ “quả cầu giấy” trong bài “Cùng vui chơi”- SGK Tiếng Việt 3, tập 2 - tôi cho học sinh quan sát quả cầu giấy để giải thích: Là đồ chơi gồm một đế nhỏ hình tròn, trên mặt cắm lông chim hoặc một túm giấy mỏng, dùng để đá chuyền qua chuyền lại cho nhau.

Ví dụ 3: Tôi muốn giải nghĩa từ “già làng” – bài “Nhà Rông ở Tây Nguyên” tôi cho học sinh xem ảnh người già vùng dân tộc để học sinh hiểu già làng là người cao tuổi, có uy tín được dân làng cử ra điều khiển công việc chung ở các vùng dân tộc thiểu số Tây Nguyên.

Ví dụ 4: Khi tôi muốn học sinh hiểu từ “Quốc gia” – Bài “Cuốn sổ tay”, tôi cho các em đọc phần chú giải trong sách giáo khoa sau đó yêu cầu các em đặt câu với từ đó.

**\* Hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm**

Đọc diễn cảm là một yêu cầu được đặt ra khi đọc những văn bản có những yếu tố nghệ thuật. Đó là việc đọc thể hiện kỹ năng làm chủ ngữ điệu, chỗ ngừng giọng, cường độ giọng... để thể hiện đúng tư tưởng, tình cảm mà tác giả đã gửi gắm trong bài đọc, đồng thời thể hiện được sự thông hiểu, cảm thụ của người đọc qua bài đọc. Để đọc diễn cảm thì người đọc phải làm chủ được tốc độ đọc, chỗ ngắt giọng, biết nhấn giọng ở những từ ngữ gợi cảm, gợi tả, biết đọc đúng ngữ điệu khi gặp câu hỏi, câu cảm...

Với đoạn văn các em phải biết thể hiện đúng ngữ điệu của câu cảm, nhấn giọng ở một số từ ngữ tả và biết ngắt giọng ở câu văn dài giúp người nghe hiểu được cảm xúc của tác giả.

Sau khi học sinh hiểu nội dung bài đọc thì các em sẽ biết cách diễn đạt thích hợp dưới sự hướng dẫn của giáo viên để hình thành kỹ năng đọc theo các bước:

- Tập lấy hơi và tập thở: Biết thở sâu ở chỗ ngưng nghỉ để lấy hơi khi đọc.

- Rèn cường độ giọng đọc – Luyện đọc to (bắt đầu từ lớp 1).

- Luyện đọc chính âm (đã trình bày ở phần đọc đúng).

- Luyện đọc diễn cảm.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh trao đổi, thảo luận vì sao đọc như vậy. Có thể đọc phân vai để làm sống lại nhân vật của bài đọc.

- Luyện đọc cá nhân.

Trong chương trình tập đọc lớp 3, phần lớn các bài tập đọc là các bài văn

xuôi hay các câu chuyện. Để giúp học sinh đọc hay được những văn bản này trước hết giáo viên cần tìm hiểu kĩ bài để xác định giọng đọc cho phù hợp.

**\* Đối với các bài văn xuôi**

- Giáo viên cần xác định để đọc hay được bài đọc đó thì cần chú ý đến những yếu tố cơ bản như nhấn giọng những từ ngữ nào hay đọc với giọng ra sao thì phù hợp với cảm xúc trong bài.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc hay thông qua việc dẫn dắt gợi mở để học sinh thể hiện tình cảm, thái độ qua giọng đọc phù hợp với hình ảnh cảm xúc trong bài.

- Giáo viên viết đoạn văn ra băng giấy hoặc bảng phụ (chuẩn bị sẵn) gắn lên bảng để học sinh tìm ra cách đọc. Gọi 1, 2 em đọc tốt đọc diễn cảm. Nếu học sinh chưa đọc được thì giáo viên đọc mẫu cho các em.

Ví dụ: câu trong bài “Ông ngoại” cần nhấn giọng các từ ngữ được gạch chân nhằm nêu bật được vẻ đẹp của bầu trời sắp vào thu:

*“Trời xanh ngắt trên cao, xanh như dòng sông trong trôi lặng lẽ giữa những ngọn cây hè phố.”*

Hay trong câu: “*Trước ngưỡng cửa của trường tiểu học tôi đã may mắn có ông ngoại – Thầy giáo đầu tiên của tôi.*” Cần nhấn giọng ở các từ ngữ được gạch chân để thể hiện tình cảm biết ơn của bạn nhỏ đối với ông ngoại - người thầy giáo đầu tiên của bạn.

**\* Đối với câu chuyện xuất hiện những nhân vật hướng dẫn học sinh đọc phân vai**

Những câu chuyện xuất hiện những nhân vật thì cần đọc sao cho giọng đọc phù hợp với tính cách nhân vật trong câu chuyện là không thể thiếu.

Giáo viên cần hướng dẫn học sinh cụ thể trong từng câu chuyện. Cần xác định được truyện có những nhân vật nào. Trước tiên cần biết đọc phân biệt lời dẫn chuyện với lời của các nhân vật trong truyện. Sau đó tìm hiểu tính cách của từng nhân vật ra sao để có giọng đọc thích hợp và thay đổi giọng đọc như thế nào trong từng văn cảnh cho phù hợp với diễn biến của câu chuyện. Bước đầu biết làm chủ được giọng đọc đối với ngữ điệu, tốc độ, đọc cao giọng hay thấp giọng, âm sắc nhằm diễn tả đúng nội dung bài.

Ví dụ: Trong câu chuyện “Cậu bé thông minh”, giáo viên cần cho học sinh nêu được và đọc được các giọng đọc khác nhau của hai nhân vật và người dẫn chuyện. Đó là: Giọng người dẫn chuyện chậm rãi ở đoạn giới thiệu đầu truyện; lo lắng khi cả làng cậu bé nhận được lệnh của nhà vua; vui vẻ thoải mái, khâm phục khi cậu bé lần lượt qua được những lần thử tài của nhà vua.

- Giọng cậu bé: Bình tĩnh, tự tin.

- Giọng nhà vua: Nghiêm khắc.

Khi học sinh đã xác định được giọng nhân vật, GV tổ chức cho các nhóm biểu diễn phân vai trước lớp, phát huy thêm tính chủ động tích cực năng lực của học sinh.

**\* Đối với các câu cảm, câu hỏi trong bài giáo viên cần hướng dẫn các em đọc đúng thì mới bộc lộ được cảm xúc của từng nhân vật và của tác giả.**

Giáo viên hướng dẫn học sinh cần đọc đúng ngữ điệu khi đọc câu hỏi như nhấn giọng từ để hỏi, cao giọng ở cuối câu.

Ví dụ: Câu trong bài “Các em nhỏ và cụ già”:

*“Thưa cụ, chúng cháu có thểgiúp gì cụ không ạ?*” cần đọc nhấn giọng từ ngữ ***giúp gì cụ*** và đọc cao giọng ở cuối câu.

- Đối với câu cảm, giáo viên cần hướng dẫn học sinh đọc giọng phù hợp để biểu lộ sắc thái tình cảm trong câu đó.

Ví dụ: Câu trong bài “Cuộc chạy đua trong rừng” có lời của nhân vật Ngựa Con: “*Cha yên tâm đi. Móng của con chắc chắn lắm. Con nhất định sẽ thắng mà*!”. Cần nhấn giọng khi đọc các từ ngữ: *yên tâm đi, chắc chắn lắm, nhất định* và thể hiện giọng tự tin. Nếu học sinh đọc chưa hay giáo viên có thể đọc mẫu cho học sinh để học sinh nghe giọng đọc tự điều chỉnh.

**\* Đối với văn bản khác**

Một số văn bản khác trong chương trình như: “Báo cáo kết quả tháng thi đua noi gương chú bộ đội”, “Đơn xin vào Đội”, “Chương trình xiếc đặc sắc”,...Các văn bản này thường là cung cấp thông tin, mẫu, nội dung báo cáo hay quảng cáo. Đối với thể loại văn bản này, không những giáo viên hướng dẫn học sinh ngắt nghỉ đúng sau các dấu chấm, dấu phẩy và nghỉ hơi lâu hơn sau mỗi phần mà cần xác định giọng đọc sao cho phù hợp với nội dung thông báo làm rõ thông tin cơ bản giúp người nghe tiếp nhận được những vấn đề quan trọng hay nổi bật trong văn bản.

Ví dụ: Trong bài “Chương trình xiếc đặc sắc”, Khi đọc đoạn giới thiệu các tiết mục mới:

*Nhiều tiết mục mới ra mắt lần đầu//*

*Xiếc thú vui nhộn,/ di dỏm.//*

*Ảo thuật biến hóa bất ngờ,/ thú vị.//*

*Xiếc nhào lộn khéo léo,/ dẻo dai.//*

Giọng đọc đoạn này vui nhộn, rõ từng từ ngữ, từng câu, ngắt giọng ngắn, rành rọt. Chú ý nhấn giọng các từ ngữ nêu bật sự hấp dẫn của các tiết mục mới.

\* Luyện đọc về tốc độ đọc: Để chữa lỗi thể hiện về tốc độ đọc giáo viên cần hướng dẫn: Khi đọc văn bản có nội dung miêu tả một sự việc dồn dập khẩn trương thì phải đọc nhanh. Nhưng không có nghĩa là các em phải đọc một cách liến thoắng mà đọc với tốc độ nhanh hơn bình thường để người nghe có thể theo dõi được.

Ví dụ: Bài “Hội đua voi ở Tây Nguyên” giáo viên hướng dẫn học sinh đọc với tốc độ nhanh, khẩn trương:

*“Đến giờ xuất phát, chiêng trống nổi lên thì cả mười con voi lao đầu chạy.Cái dáng lầm lì, chậm chạp thường ngày bỗng dưng biến mất. Cả bầy hăng máu phóng như bay. Bụi cuốn mù mịt. ”*

Khi đọc một câu chuyện, một bài văn xuôi trữ tình chan chứa cảm xúc cần phải đọc chậm rãi, thong thả.

**2.4. Biện pháp 4: Áp dụng một số phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực theo hướng phát huy năng lực của học sinh**

 Kích thích tư duy sáng tạo và sự cộng tác làm việc của học sinh. Tạo không khí học tập sôi nổi, vui vẻ để học sinh luyện đọc có hiệu quả. Tôi đã chọn lựa những kĩ thuật dạy học tích cực sau:

***\* Kĩ thuật khăn trải bàn***

Ví dụ: Bài “Cuộc chạy đua trong rừng”- SGK Tiếng Việt lớp 3 tập 2

Khi hướng dẫn học sinh luyện đọc các đoạn giáo viên sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn.Giáo viên chia lớp thành các nhóm 4. Các nhóm 4 của Tổ 1 nêu cách đọc của đoạn l, các nhóm 4 của Tổ 2 nêu cách đọc của đoạn 2, các nhóm 4 của Tổ 3 nêu cách đọc của đoạn 3, các nhóm 4 của Tổ 4 nêu cách đọc của đoạn 4. Các nhóm dùng bảng phụ, chia bảng phụ làm 5 phần, các thành viên của từng nhóm ghi nhanh ý kiến của cá nhân mình vào ô của mình trên bảng phụ này.Sau đó ý tổng hợp được ghi ở giữa bảng. Nhóm trưởng sẽ nêu ý chung của cả nhóm, các nhóm khác bổ sung và giáo viên sẽ chốt lại cách đọc đúng cho từng đoạn.

***\* Kĩ thuật tia chớp***

Sử dụng kĩ thuật tia chớp trong rèn đọc cho học sinh tôi thấy rất hiệu quả thông qua việc các thành viên lần lượt nêu ngắn gọn và nhanh chóng (nhanh như tia chớp) ý kiến của mình. Mặt khác kĩ thuật dạy học này còn cải thiện tình trạng giao tiếp của các em.

Ví dụ: Bài “ Buổi học thể dục”- SGK Tiếng Việt lớp 3 tập 2

Khi luyện đọc câu: *“Nen-li rướn người lên và chỉ còn cách xà ngang hai ngón tay. “Hoan hô!Cố tí nữa thôi!”- Mọi người reo lên. Lát sau, Nen-li đã nắm*

*chặt được cái xà.”*

Bằng kĩ thuật tia chớp giáo viên tung ra câu hỏi: Để đọc được tốt các câu

văn trên con cần ngắt nghỉ hơi ở đâu và nhấn giọng vào những từ ngữ nào ?

Nhanh như tia chớp nhiều học sinh nêu được ý kiến của mình để có thể đưa ra cách đọc đúng như sau: “*Nen-li****rướn người lên****/ và chỉ còn cách xà ngang hai ngón tay.// “Hoan hô!/ Cố tí nữa thôi!”/- Mọi người****reo lên****. Lát sau,/ Nen-li đã****nắm chặt****được cái xà.//”*

***\* Phương pháp Bàn tay nặn bột***

Khi dạy luyện đọc cho học sinh tôi chọn lựa để áp dụng phương pháp bàn tay nặn bột. Tuy nhiên tôi không áp dụng cả 5 bước của phương pháp này mà tôi chỉ áp dụng một vài bước nhỏ của phương pháp và tôi thấy có hiệu quả rõ rệt.

Ví dụ: Khi dạy bài “Cuộc chạy đua trong rừng”, sau khi tôi đọc mẫu xong toàn bài tôi đặt câu hỏi nêu vấn đề theo hướng mở cho học sinh:

*“Con thấy câu chuyện cô vừa đọc có hay không?*

*Vậy chúng ta cần đọc thế nào để người nghe thấy được cái hay và ý nghĩa của câu chuyện?”*

Sau đó tôi cho học sinh bộc lộ quan điểm ban đầu của mình và tôi viết các ý kiến của em lên một góc bảng. Tôi nói với các em rằng chúng ta sẽ cùng nhau tháo gỡ và giải đáp các ý kiến của các em trong toàn bộ tiết học.

Kết thúc tiết học tôi nêu kết luận của mình về cách đọc toàn bài và đối chiếu với ý kiến ban đầu của các em.

Như vậy tôi đã áp dụng 3 bước của phương pháp bàn tay nặn bột đó là:

- Bước 1: Tình huống xuất phát và câu hỏi nêu vấn đề.

- Bước 2: Bộc lộ quan điểm ban đầu của học sinh.

- Bước 3: Giáo viên nêu kết luận.

Áp dụng phương pháp này tôi thấy học sinh học tập rất hứng thú, các em thấy mình là chủ thể, là nhân vật không thể thiếu của tiết học. Suy nghĩ đó giúp các em sáng tạo và rất chủ động trong tiết học.

***\* Tạo hứng thú cho học sinh khi rèn đọc bằng hình thức chơi trò chơi***

Mục đích của việc tổ chức chơi trò chơi trong tiết tập đọc là tạo không khí học tập sôi nổi, vui vẻ, nhưng phải rèn đọc có hiệu quả.

Ví dụ: Bài “Ông tổ nghề thêu” - SGK Tiếng Việt lớp 3 tập 2. Đoạn l, 2 gồm 8 câu, tôi cho học sinh chia làm 2 nhóm, mỗi nhóm 4 học sinh. Sau đó cho các em thi đọc tiếp sức mỗi em 2 câu. Các em rất hào hứng và đọc bài rất tốt mà tiết học thêm phần sinh động.

**2. 5. Biện pháp 5: Đổi mới cách kiểm tra đánh giá**

Từ năm học 2020 - 2021 chương trình giáo dục phổ thông được thực hiện ở lớp 1 và bắt đầu chuyển dần lên các lớp trên theo lộ trình qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhằm bắt kịp với chương trình giáo dục phổ thông 2018 chúng tôi cũng đánh giá quá trình học tập của học sinh kết hợp đánh giá thường xuyên và định kỳ theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh.

Kiến thức, kĩ năng là cơ sở cần thiết để hình thành năng lực trong một lĩnh vực hoạt động nào đó. Tuy nhiên, nếu chỉ có kiến thức, kĩ năng trong một lĩnh vực nào đó thì chưa chắc đã được coi là có năng lực, mà còn cần đến việc sử dụng hiệu quả các nguồn kiến thức, kĩ năng cùng với thái độ, giá trị, trách nhiệm bản thân để thực hiện thành công các nhiệm vụ và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn khi điều kiện và bối cảnh thay đổi.

Đối với môn Tiếng Việt nói chung và phân môn tập đọc nói riêng thì cách đánh giá học sinh diễn ra cả quá trình. Hiện nay việc đánh giá học sinh theo hai hình thức là đánh giá định kì và đánh giá thường xuyên.

Tinh thần của Thông tư 22/2016/ TT- BGĐT là đánh giá phải vì sự tiến bộ của học sinh hay đánh giá để phát triển học tập, đánh giá thường xuyên bằng nhận xét. Cách đánh giá thường xuyên bằng nhận xét đã được nhiều nước có nền giáo dục phát triển thực hiện từ lâu. Đánh giá bằng nhận xét bằng lời nói chủ yếu mang tính xây dựng tích cực để phản hồi giúp học sinh phát hiện lỗi, sửa lỗi,... đây chính là đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh hay đánh giá để phát triển học tập vì đối với học sinh Tiểu học, lời nói có sức ảnh hưởng rất lớn đến suy nghĩ, tình cảm, niềm tin của học sinh. Vì vậy trong các tiết học Tập đọc tôi luôn áp dụng Thông tư 22/2016/ TT- BGĐT vào việc nhận xét để giúp học sinh tham gia học tập tốt môn học này.

VD: Trong các tiết học, giáo viên cần tạo không khí lớp học nhẹ nhàng, thoải mái cũng góp phần giúp các em luyện đọc tốt. Giáo viên cần tạo sự cởi mở, vui vẻ, thân thiện, gần gũi với các em. Giáo viên cần dùng những lời lẽ động viên các em học sinh đọc chưa tốt như:

+ Lần sau con cố gắng đọc to hơn nhé!

+ Về nhà con luyện đọc nhiều lần để tốc độ đọc nhanh hơn…

+ Cô rất thích câu trả lời của con.

+ Hôm nay con làm cô rất ngạc nhiên.

+ Cô thấy cọ đọc rõ ràng, phát âm chuẩn. Cô khen con.

Đó chính là những lời nhận xét tràn đầy cảm xúc tích cực. Giáo viên nên sử dụng lời nói nhẹ nhàng, nhận xét tích cực như: con có khả năng...; các bạn trong lớp tin tưởng con...; cô tin con làm được...chỉ là con chưa tập trung...

Để sửa cho học sinh đọc đúng, đòi hỏi người giáo viên phải kiên trì, liên tục và có hệ thống. Giáo viên nên khuyến khích khen ngợi kịp thời sự tiến bộ dù rất nhỏ của học sinh khi đọc để động viên các em học tốt hơn. Việc sử dụng những lời nhận xét mang tính xây dựng trong các tiết học Tập đọc, tôi thấy rằng năng lực đọc của các em có sự tiến bộ rõ rệt, tất cả các em đều vui vẻ, chủ động tiếp thu bài học.

**3. Kết quả**

- Tiêu chí đánh giá:Trong quá trình áp dụng sáng kiến “Một số biện pháp rèn kĩ

năng đọc diễn cảm cho học sinh lớp 3 ”, tôi đánh giá từ trước và sau khi áp dụng sáng kiến qua 4 mức độ về tiêu chí:

+ Đọc nhỏ, lí nhí, ê a, ấp úng

+ Đọc đúng

+ Đọc to, rõ ràng, hiểu nội dung bài

+ Đọc diễn cảm

- Kết quả sau khi đánh giá:Từ những biện pháp trên tôi đã áp dụng vào thực tế và kết quả đạt được lại rất khả quan. Khi có giải pháp tổ chức dạy đọc diễn cảm cho học sinh, giáo viên không còn thấy lúng túng khi tổ chức một giờ học phân môn Tập đọc sao cho sinh động.

- So sánh với cùng kì năm trước:Khả năng thể hiện giọng đọc và niềmhứng thú học tập của các em trong môn Tập đọc có sự thay đổi rõ rệt so với đầu năm học:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Sĩ số** | **Đọc nhỏ,lí nhí, ê a, ấp úng** | **Đọc đúng, chậm** | **Đọc to, rõ ràng, hiểu nội dung bài** | **Đọc diễn cảm** |
| Đầu năm  9/2021 | 33em | 5 em | 15 em | 11 em | 2 em |
| Cuối năm  4/2022 | 33em | 1em | 2 em | 18 em | 12 em |
| So sánh  đối chứng | | Giảm  4 em | Giảm  13 em | Tăng  7 em | Tăng  10 em |

Từ bảng số liệu tôi đã thống kê như trên thì tôi thấy sáng kiến kinh nghiệm của tôi đã đã mang lại hiệu quả tốt. So với đầu năm học số em đọc nhỏ, lí nhí, ê a, ấp úng đã giảm đi đáng kể từ 5 em xuống còn 1 e và số em đọc đúng, chậm cũng vậy từ 15 em xuống còn 2 em. Còn số em học sinh đọc to, rõ ràng, hiểu nội dung bài tăng từ 11 em lên 18 em. Đặc biệt là số em đọc diễn cảm tăng từ 2 em lên 12 em. Các em học sinh rất thích học môn Tập đọc và bước đầu các em tiết đọc diễn cảm ở tất cả các bài. Các văn bản nghệ thuật được nhiều em đọc hay, hấp dẫn. Các em biết mạnh dạn hơn, biết tìm giọng đọc đúng ngữ điệu, sắc thái, lời nhân vật. Biết nhận xét bạn để cùng tìm giọng đọc của bài, của đoạn. Các em thêm yêu thơ văn, có kĩ năng đọc diễn cảm bằng lời tương đối tốt, biết dùng từ ngữ, hình ảnh chọn lọc để viết đoạn văn, bài văn hay.

Hơn nữa không những tạo được sự liên kết trong dạy các môn học mà còn làm tiền đề cho các em làm quen với phương pháp dạy học tích hợp liên môn ở các cấp học tiếp theo.

Ví dụ: Trong giờ Tập làm văn tôi rèn đọc cho các em bằng hình thức yêu cầu các em đọc đề bài hay đọc chính bài viết của mình.

Hình ảnh trong môn học Tập đọc và một số hoạt động:



****

****

Kết quả đạt được đã phần nào phát huy tính tự giác, tích cực sáng tạo của người học. Các em mạnh dạn, tự tin hơn khi phát biểu xây dựng bài, khi giao tiếp với bạn bè và trong các tình huống học tập. Năng lực, phẩm chất của học sinh đã có sự tiến bộ rõ rệt.

**4. Bài học kinh nghiệm**

Muốn có kết quả cao trong việc dạy học các môn Tiểu học nói chung và dạy phân môn Tập đọc nói riêng để rèn đọc diễn cảm cho học sinh.

Giáo viên cần tìm tòi phương pháp để tìm hiểu nội dung bài hay và sinh động nhất. Khi tiến hành luyện đọc diễn cảm cho học sinh cần xác định được đúng nội dung yêu cầu của bài đọc. Nếu học sinh vướng mắc giáo viên hỗ trợ, phải kiên trì. Muốn học sinh đọc diễn cảm tốt giáo viên phải dày công rèn luyện, động viên khích lệ, học sinh ham học. Khi học sinh cảm nhận được cái hay trong bài Tập đọc qua việc đọc diễn cảm thì học sinh sẽ hứng thú đọc hơn, tự tin thể hiện mình hơn.

Thường xuyên trao đổi với bạn bè, đồng nghiệp về các phương pháp dạy học. Hơn nữa giáo viên cần nhiệt tình hơn nữa trong công tác giảng dạy, quan tâm, theo dõi, uốn nắn học sinh sát sao hơn. Khi dạy phân môn Tập đọc, giáo viên cần tìm hiểu kỹ kế hoạch bài dạy và chuẩn bị phương pháp dạy học phù hợp với từng đối tượng HS. Đa dạng hóa hình thức học tập không chỉ làm cho các em hứng thú hơn trong học tập mà còn giúp các em mạnh dạn, tự tin thể hiện bản thân hơn, phát triển các năng lực phẩm chất ở các em.

Đặc biệt giáo viên thường xuyên trao đổi kết quả học tập của con em và yêu cầu cha mẹ học sinh cần quan tâm nhắc nhở các em rèn đọc trong thời gian ở nhà. Hướng cho các em nói đúng chính âm khi giao tiếp với mọi người, hạn chế phát âm theo địa phương.

**III. KẾT LUẬN KIẾN NGHỊ**

**1. Kết luận**

Trong môn Tiếng việt, phân môn Tập đọc là môn học mang tính chất tổng hợp vì ngoài nhiệm vụ dạy học nó còn có nhiệm vụ trau dồi kiến thức bước đầu về văn học, đời sống và giáo dục tình cảm thẩm mỹ. Học sinh có kiến thức ham học hỏi, sáng tạo, chủ động trong học tập và nghiên cứu khoa học, xây dựng cho các em những cảm xúc lành mạnh thông qua nội dung bài và giá trị nghệ thuật. Từ đó giáo dục tư tưởng tình cảm tốt đẹp đối với đất nước, con người và thiên nhiên, góp phần vào giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt. Bằng cách sử dụng ngôn ngữ, biện pháp nghệ thuật tác giả đã vẽ lên bức tranh sống động về cuộc sống, về những cảnh đẹp đất nước, những anh hùng trong chiến đấu, trong lao động sản xuất. Thông qua bài tập đọc, người đọc tái hiện lại bức tranh thu nhỏ hiện thực và sinh động nhiều màu sắc. Tiếp thu môn học này các em biết yêu quê hương đất nước. Học sinh mạnh dạn, tự tin và có nhiều cơ hội rèn luyện kỹ năng nghe – nói phát triển các năng lực, phẩm chất ở các em. Từ đó học sinh ngày càng yêu thích môn Tập đọc hơn.

Qua việc nghiên cứu và áp dụng có hiệu quả tại lớp mình, bản thân tôi nhận thấy sáng kiến này có thể áp dụng rộng rãi cho tất cả những lớp 3 ở trong trường.

**2. Kiến nghị**

Nhà trường: Hằng năm tổ chức hội thi “đọc thơ, văn” diễn cảm, thi “giới thiệu sách”, tuyên truyền về an toàn giao thông, môi trường…. để các em học sinh trong trường và các trường tiểu học trong phường, thị xã có dịp cọ sát học hỏi lẫn nhau. Đồng thời cũng tạo ra không khí thi đua rèn đọc tốt, khích lệ các em phấn đấu, luyện đọc để có giọng đọc ngày càng hay. Bên cạnh đó, tài năng, óc sáng tạo của các em cũng được bộc lộ qua hội thi. Mong Ban giám hiệu, thường xuyên mở chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm về phương pháp, hình thức dạy học.

Phòng giáo dục: Tổ chức các chuyên đề, ngoại khóa về về công tác dạy và học để giáo viên có cơ hội giao lưu học hỏi và vận dụng vào thực tế giảng dạy. Nhân rộng những sáng kiến điển hình để mọi người được biết, đặc biệt là đội ngũ giáo viên trẻ được trao đổi và học hỏi kinh nghiệm nhiều hơn.

**IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO - PHỤ LỤC**

1. Sách giáo khoa Tiếng việt 3 - Nhà xuất bản Giáo dục

2. Sách giáo viên Tiếng việt 3 - Nhà xuất bản Giáo dục

3. Để học tốt Tiếng việt - Nhà xuất bản Giáo dục

4. Chương trình giáo dục phổ thông 2018

**V. CAM KẾT KHÔNG SAO CHÉP HOẶC VI PHẠM BẢN QUYỀN**

Tôi cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền.

*Đông Triều, ngày 25 tháng 4 năm 2020*

**HIỆU TRƯỞNG NGƯỜI VIẾT**

**Lê Thị Thu Phan Thị Hà**